

Bản án số: 07/2025/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 3 năm 2025
V/v "Tranh chấp ly hôn và nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP ĐÀ NẴNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hữu
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Ảnh
Ông Nguyễn Văn Sanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 170/2024/TLST HNGĐ, ngày 30 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025, quyết định hoãn phiên tòa ngày 14.3.2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Cao Thị Bích V sinh năm 1982. Địa chỉ: K58/04A đường C phường H , quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng. Địa chỉ liên lạc: Số 03 đường C , phường H , quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Phạm Hồng Vĩnh L , sinh năm 1978. Địa chỉ: K58/04A đường C , phường H quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và bản trình bày của bà Cao Thị Bích V thể hiện:**

- Về hôn nhân: Bà Cao Thị Bích V và ông Phạm Hồng Vĩnh L kết hôn vào ngày 14.11.2014 tại UBND phường H , quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 102. Quá trình chung sống ông L , bà V thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng có quan điểm sống không hợp nên thường xuyên lời qua tiếng lại. Đỉnh điểm vào tháng 8 năm 2021, ông L bà V xảy ra cãi vã gay gắt, khi bà V đang ở trong bệnh viện chăm sóc con riêng của bà thì ông L đã dẫn 02 con chung với bà đi đâu từ đó đến nay bà không biết. Bà xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, bà đề nghị được ly hôn ông Phạm Hồng Vĩnh L .

- Về con chung: Bà Cao Thị Bích V xác định bà và ông Phạm Hồng Vĩnh L có 02 con chung tên là Phạm Hồng Nguyễn T , sinh ngày 22.01.2015 và Phạm Hồng Nguyễn Th , sinh ngày 14.10.2018. Hiện nay 02 con đang ở với ông L nhưng bà không biết địa chỉ các con ở đâu nên ly hôn bà V yêu cầu tòa án giao 02 con cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng, vì bà chưa có thu nhập ổn định và cũng không biết con ở đâu nên bà không cấp dưỡng nuôi con, sau này ông L có yêu cầu về vấn đề cấp dưỡng bà đề nghị giải quyết sau.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã thông báo tìm kiếm ông Phạm Hồng Vĩnh L trên phương tiện thông tin đại chúng, tuy nhiên ông L vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Cao Thị Bích V đối với ông Phạm Hồng Vĩnh L .

- Về con chung: Giao 02 con chung Phạm Hồng Nguyễn T , sinh ngày 22.01.2015 và Phạm Hồng Nguyễn T , sinh ngày 14.10.2018 cho ông Phạm Hồng Vĩnh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà Cao Thị Bích V không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Cao Thị Bích V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của bà Cao Thị Bích V đối với ông Phạm Hồng Vĩnh L là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn có địa chỉ tại quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu theo qui định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Do nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Thị Bích V và ông Phạm Hồng Vĩnh L kết hôn vào ngày 14.11.2014 tại UBND phường Hải Châu II, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị Bích V thì thấy: Quá trình chung sống bà V, ông Phạm Hồng Vĩnh L đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, khi mâu thuẫn không thể khắc phục bà V và ông L đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hòa giải nhưng ông L đều vắng mặt, tại phiên tòa bà V có đơn đề nghị tòa án giải quyết vắng mặt bà. Xét thấy tình cảm vợ chồng cần phải vun đắp từ hai phía mới đảm bảo cuộc sống chung hạnh phúc, nhưng tình trạng hôn nhân giữa bà V và ông L đã mâu thuẫn kéo dài và trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Cao Thị Bích V là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung: Xét yêu cầu của bà Cao Thị Bích V về việc giao con chung cho ông Phạm Hồng Vĩnh L nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con thì thấy: Theo trình bày của bà Cao Thị Bích V, hiện nay ông Phạm Hồng Vĩnh L đã dẫn 02 con chung Phạm Hồng Nguyễn T, sinh ngày 22.01.2015 và Phạm Hồng Nguyễn Th, sinh ngày 14.10.2018 đi sống ở đâu bà không rõ nên việc thực hiện cấp dưỡng nuôi con của bà Cao Thị Bích V khó có thể thực hiện được, do đó cần chấp nhận yêu cầu của bà Cao Thị Bích V, tiếp tục giao 02 con Phạm Hồng Nguyễn T và Phạm Hồng Nguyễn Th cho ông Phạm Hồng Vĩnh L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, bà V không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau này nếu có tranh chấp về việc cấp dưỡng nuôi con các bên đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Cao Thị Bích V không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, về nợ chung nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[2.4] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Cao Thị Bích V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị Bích V đối với ông Phạm Hồng Vĩnh L.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Thị Bích V được ly hôn với ông Phạm Hồng Vĩnh L

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Phạm Hồng Nguyễn T, sinh ngày 22.01.2015 và Phạm Hồng Nguyễn Th, sinh ngày 14.10.2018 cho ông Phạm

Hồng Vĩnh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà Cao Thị Bích V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, quyền và nghĩa vụ đối với con chung các bên thực hiện theo quy định tại Điều 82 và Điều 83 luật Hôn nhân và gia đình.

3. Án phí Hôn nhân và gia đình 300.000 đồng bà Cao Thị Bích V phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Cao Thị Bích V đã nộp theo biên lai thu số 00004484 ngày 28 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- Cơ quan THADS Q. Hải Châu;
- UBND phường Hải Châu II;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Hữu